Tiết 30,31,32,33:

**CHỦ ĐỀ 6: CÀ PHÊ LÂM ĐỒNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được một số nội dung khái quát về cà phê ở Lâm Đồng: nguồn gốc, công dụng, cách chế biến, quy mô trồng.

- Nêu được đóng góp về kinh tế, xã hội của cây cà phê đối với sự phát triển của Lâm Đồng.

- Giới thiệu được với bạn bè, người thân,… về đặc sản cà phê Lâm Đồng.

- Thực hiện được những việc làm phù hợp góp phần giữ gìn vệ sinh, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm khi chế biến, sử dụng sản phẩm cà phê Lâm Đồng.

**2. Năng lực**

**- Năng lực chung:**

+ Tự chủ và tự học: có ý thức tự học, tự thực hiện nhiệm vụ cá nhân, nhóm.

+ Giao tiếp và hợp tác: biết chọn phương thức giao tiếp, hợp tác cần phù hợp với mục đích giao tiếp và biết vận dụng để giao tiếp hiệu quả.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến cà phê Lâm Đồng; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề.

**- Năng lực đặc thù:**

+ Nhận thức: Trình bày được một số nội dung khái quát về cà phê ở Lâm Đồng: nguồn gốc, công dụng, cách chế biến, quy mô trồng.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Để giải thích các tình huống trong thực tế và liên hệ với cuộc sống.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ : Có ý thức tự học, tự nghiên cứu khám phá. Có ý chí vượt qua khó khăn để đạt kết quả tốt trong học tập.

- Nhân ái: Tôn trọng ý kiến của người khác, có ý thức học hỏi lẫn nhau.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ học tập (cá nhân/nhóm). Có ý thức bảo vệ phát phát triển sản phẩm cà phê của địa phương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. GV:**

- Vi deo về quy trình sơ chế, chế biến cà phê ở địa phương.

- Hình ảnh về các loại cà phê Robusta, Arabica, Culi…

- Sưu tầm một số thương hiệu cà phê tại địa phương.

- Thiết bị điện tử.

**2. HS:**

- Xem trước bài

- Tìm hiểu trước thông tin về cà phê tại Lâm Đồng.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu**

**-** Kết nối với bài học, tạo hứng thú để học sinh khám phá nội dung bài học

**b. Nội dung**

- GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời

**c. Sản phẩm**

**-** Câu trả lời cá nhân của học sinh.

**d. Cách thức tổ chức**

**Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh.

* *Em hãy cho biết cây cà phê được trồng nhiều ở khu vực nào ở nước ta?*
* *Hãy thử nêu một số công dụng của cây cà phê mà em biết.*

**Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ: HS suy ngẫm tìm câu trả lời

**Bước 3:** HS báo cáo kết quả nhiệm vụ.

**Bước 4:** Kết luận, nhận định.

*GV dựa vào câu trả của học sinh để dẫn dắt vào bài học.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC.**

**Hoạt động 1: Khám phá nguồn gốc của cây cà phê ở Việt Nam và Lâm Đồng.**

**a. Mục tiêu:**

- HS trình bày được nguồn gốc cây cà phê ở Việt Nam, Lâm Đồng

**b. Nội dung:**

Dựa vào thông tin SGK, hình ảnh dưới đây hãy làm việc cá nhân, hoàn thành các yêu cầu sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Đặc điểm** | **Nội dung** |
| Thuộc họ |  |
| Phân loại |  |
| Xuất sứ |  |

****

**-** *Cho biết các đặc điểm tự nhiên của tỉnh Lâm Đồng phù hợp với việc trồng và phát triển cây cà phê****?***

**c. Sản phẩm:**

1. Nguồn gốc của cây cà phê ở Việt Nam và Lâm Đồng

- Cà phê là tên một chi (Coffea) thuộc họ Thiên thảo, bộ Long đởm.

- Có 3 loại cà phê được trồng

phổ biến ở Lâm Đồng, gồm: cà phê chè (Coffea Arabica), cà phê vối (Coffea canephora hay Coffea

robusta) và cà phê mít (Coffea liberica và Coffea excelsa).

- Du nhập vào Việt Nam khoảng 1857, trồng nhiều ơ Đông Nam Bộ và Tây Nguyên.

- Lâm Đồng địa hình nhiều đồi, đất badan màu mỡ, nhiệt độ TB 18 – 250 c, Lượng mưa TB 1600 – 2 700 mm), độ ẩm không khí 85- 87%) rất phù hợp để cây cà phê sinh trưởng và phát triển.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  **Nhiệm vụ 1:** Dựa vào thông tin SGK, hình ảnh dưới đây hãy làm việc cá nhân, hoàn thành các yêu cầu sau:   |  |  | | --- | --- | | **Đặc điểm** | **Nội dung** | | Thuộc họ |  | | Phân loại |  | | Xuất sứ |  |     **Nhiệm vụ 2: Trao đổi cặp đôi cho biết:**  **-** *Cho biết các đặc điểm tự nhiên của tỉnh Lâm Đồng phù hợp với việc trồng và phát triển cây cà phê****?***  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ.  - HS tìm hiểu thông tin, suy ngẫm và hoàn thành nội dung phiếu học tập  - HS trao đổi cặp đôi, cả lời nội dung nhiệm vụ 2  - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS thực hiện các nhiệm vụ.  **Bước 3:** Báo cáo, thảo luận.  - Cá nhân báo cáo kết quả làm việc.  - Các học sinh khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** Kết luận, nhận định  - Giáo viên nhận xét đánh giá quá trình thực hiện, trình bày và đánh giá kết quả của học sinh  - Chuẩn kiến thức | **I. KHÁI QUÁT VỀ CÂY CÀ PHÊ LÂM ĐỒNG**  **1. Nguồn gốc của cây cà phê ở Việt Nam và Lâm Đồng**  - Cà phê là tên một chi (Coffea) thuộc họ Thiên thảo, bộ Long đởm.  - Có 3 loại cà phê được trồng  phổ biến ở Lâm Đồng, gồm: cà phê chè (Coffea Arabica), cà phê vối (Coffea canephora hay Coffea  robusta) và cà phê mít (Coffea liberica và Cofffea excelsa).  - Du nhập vào Việt Nam khoảng 1857, trồng nhiều ơ Đông Nam Bộ và Tây Nguyên.  - Lâm Đồng địa hình nhiều đồi, đất badan màu mỡ, nhiệt độ TB 18 – 250 c, Lượng mưa TB 1600 – 2 700 mm), độ ẩm không khí 85- 87%) rất phù hợp để cây cà phê sinh trưởng và phát triển. |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu công dụng của cây cà phê.**  **a. Mục tiêu:**  - HS nêu được công dụng của cây cà phê.  **b. Nội dung:**  Dựa vào thông tin trong bài, kết hợp với hiều biết em hãy:    *- Cho biết công dụng của cà phê?*  **c. Sản phẩm:**  2. Công dụng của cây cà phê.  - Uống cà phê vừa phải giúp tinh thần tỉnh táo, kiểm soát đường huyết trong máu, hỗ trợ giảm cân, cải thiện trí nhớ, chống trầm cảm, phòng chống ung thư, duy trì men gan ổn định, làm chậm quá trình lão hoá, nâng cao tuổi thọ, giảm nguy cơ mắc các bệnh tim mạch và đột quỵ,…  **d. Tổ chức hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh  **Nhiệm vụ 1:** Dựa vào thông tin trong bài, kết hợp với hiều biết em hãy:    *- Cho biết công dụng của cà phê?*  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ.  - Cá nhân học sinh suy ngẫm tìm câu trả lời.  - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS thực hiện các nhiệm vụ  **Bước 3:** Báo cáo, thảo luận  - Các học sinh khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** Kết luận, nhận định  - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá  - Chuẩn kiến thức: GV bổ sung lợi ích của việc dùng cá phê hợp lí và tác hại của việc lạm dụng quá mức. | **2. Công dụng của cây cà phê.**  - Uống cà phê vừa phải giúp tinh thần tỉnh táo, kiểm soát đường huyết trong máu, hỗ trợ giảm cân, cải thiện trí nhớ, chống trầm cảm, phòng chống ung thư, duy trì men gan ổn định, làm chậm quá trình lão hoá, nâng cao tuổi thọ, giảm nguy cơ mắc các bệnh tim mạch và đột quỵ,…  . |
| **Hoạt động 3: Tìm hiểu quy mô trồng cà phê ở Lâm Đồng**  **a. Mục tiêu:**  - HS nêu được quy mô trồng cà phê ở Lâm Đồng  **b. Nội dung:**  *- Trình bày quy mô, sự phân bố của cây cà phê ở Lâm Đồng?*  *- Ngành công nghiệp cà phê có giá trị kinh tế như thế nào đối với tỉnh Lâm Đồng?*  **c. Sản phẩm:**  1. Quy mô trồng cà phê ở Lâm Đồng  - Lâm Đồng có diện tích trồng cà phê rất lớn, khoảng 172 000 ha với sản lượng đạt 515 845 tấn.  - Trong đó cà phê chè, chiếm 10,2 % tổng diện tích, có chất lượng cao, thuộc nhóm đầu thế giới.  - 5 vùng chuyên canh cà phê đặc sản có quy mô lớn: Di Linh (40 000 ha), Lâm Hà (30 000 ha), Bảo Lâm (20 000 ha), Đức Trọng (10 000 ha), thành phố Đà Lạt và huyện Lạc Dương (4 000 ha)  **b. Tổ chức hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh  **Trao đổi cặp đôi:**  *- Trình bày quy mô, sự phân bố của cây cà phê ở Lâm Đồng?*  *- Ngành công nghiệp cà phê có giá trị kinh tế như thế nào đối với tỉnh Lâm Đồng?*  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ.  - HS tìm hiểu thông tin, suy ngẫm và hoàn thành nội dung phiếu học tập  - HS trao đổi cặp đôi, cả lời nội dung nhiệm vụ 2  - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS thực hiện các nhiệm vụ.  **Bước 3:** Trao đổi thảo luận và báo cáo kết quả  - Cá nhân báo cáo kết quả làm việc.  - Các học sinh khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức  - Giáo viên nhận xét đánh giá quá trình thực hiện, trình bày và đánh giá kết quả của học sinh  - Chuẩn kiến thức: và bổ sung về sự phân bố của cà phê ở nước ta | II. TRỒNG VÀ CHẾ BIẾN CÀ PHÊ Ở LÂM ĐỒNG  1. Quy mô trồng cà phê ở Lâm Đồng  - Lâm Đồng có diện tích trồng cà phê rất lớn, khoảng 172 000 ha với sản lượng đạt 515 845 tấn.  - Trong đó cà phê chè, chiếm 10,2 % tổng diện tích, có chất lượng cao, thuộc nhóm đầu thế giới.  - 5 vùng chuyên canh cà phê đặc sản có quy mô lớn: Di Linh (40 000 ha), Lâm Hà (30 000 ha), Bảo Lâm (20 000 ha), Đức Trọng (10 000 ha), thành phố Đà Lạt và huyện Lạc Dương (4 000 ha) |
| **Họat động 4: Tìm hiểu quy trình chế biến và pha chế cà phê**  **a. Mục tiêu:**  - HS trình bày được quy trình chế biến và pha cà phê.  **b. Nội dung:**  Dựa vào số thông tin kênh chữ và hình 6.2 và hình 6.3 SGK, hãy chia sẻ nhóm:    *- Hãy quan sát, mô tả cách chế biến và pha chế cà phê.*  *- Đề xuất các biện pháp để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh môi trường trong quá trình chế biến, pha chế cà phê ở địa phương em sống.*  **c. Sản phẩm:**  2. Cách chế biến và pha chế cà phê  Bước 1. Thu hoạch và sơ chế lấy nhân hạt cà phê  -Thu hoạch trái chín, bỏ vỏ, phơi hoặc sấy khô, tách lấy nhân.  Bước 2. Chế biến cà phê bột  Chọn cà phê đều hạt, rang (nhiệt độ tối đa 2250 C); tẩm bơ, muối, rượu(nếu cần), để nguội, xay thành bột (có thể trộn nhiều 2, 3 loại trước khi xay), đóng gói.  Bước 3. Pha chế cà phê  - Pha cà phê bằng phin: Cho bột cà phê vào phin, nén chặt, cho nước sôi vào và đợi nước cà phê chảy hết xuống li. Có thể thêm đường, sữa, muối,... tuỳ thích.  - Pha cà phê bằng máy  **b. Tổ chức hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  **Nhiệm vụ 1:**Dựa vào số thông tin kênh chữ và hình 6.2 và hình 6.3 SGK, hãy chia sẻ nhóm:      *- Hãy quan sát, mô tả cách chế biến và pha chế cà phê.*  *- Đề xuất các biện pháp để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh môi trường trong quá trình chế biến, pha chế cà phê ở địa phương em sống.*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  GV: thực hiện kĩ thuật đặt câu hỏi, gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  Các nhóm thực hiện nhiệm vụ thảo luận trong thời gian 3-5p ra giấy nháp.  **Bước 3. Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc.  - Nhóm khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn hóa kiến thức. | 2. Cách chế biến và pha chế cà phê  Bước 1. Thu hoạch và sơ chế lấy nhân hạt cà phê  -Thu hoạch trái chín, bỏ vỏ, phơi hoặc sấy khô, tách lấy nhân.  Bước 2. Chế biến cà phê bột  Chọn cà phê đều hạt, rang (nhiệt độ tối đa 2250 C); tẩm bơ, muối, rượu(nếu cần), để nguội, xay thành bột (có thể trộn nhiều 2, 3 loại trước khi xay), đóng gói.  Bước 3. Pha chế cà phê  - Pha cà phê bằng phin: Cho bột cà phê vào phin, nén chặt, cho nước sôi vào và đợi nước cà phê chảy hết xuống li. Có thể thêm đường, sữa, muối,... tuỳ thích.  - Pha cà phê bằng máy |
| **Họat động 5: Tìm hiểu một số sản phẩm từ cà phê**  **a. Mục tiêu:**  - Biết được một số sản phẩm từ cà phê  **b. Nội dung:**  Dựa vào số thông tin kênh chữ và hình  *- Nêu một số sản phẩm khác từ cà phê mà em biết. Cho biết công dụng và giá trị kinh tế của chúng.*  **c. Sản phẩm:**  **III. Một số sản phẩm từ cà phê ở lâm đồng**  – Cà phê bột  - Cà phê hòa tan  - Dùng tinh chất cà phê có thể dùng để chế biến các loại bánh, kẹo và các thức uống khác.  - Mật ong hoa cà phê  - Trà từ vỏ cà phê  - Đề xuất các biện pháp để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh môi trường trong quá trình chế biến và đóng gói cà phê:  + Cần loại bỏ hạt sâu, mốc, thối trước khi rang xay. Không trộn các chất độc hại ( pin thải…) vào cà phê bột. Vệ sinh dụng cụ chế biến sạch sẽ, đóng gói đúng quy định để đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm.  + Khi xay nhân cà phê cần che chắn tránh để bụi bặm và gây tiếng ồn làm ảnh đến dân cư. Xử lí nước thải chế biến, tận dụng vỏ cà phê làm phân bón nhằm giảm ô nhiễm môi trường.  **d. Tổ chức hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Dựa vào số thông tin kênh chữ và hình    *- Nêu một số sản phẩm khác từ cà phê mà em biết. Cho biết công dụng và giá trị kinh tế của chúng.*  - Đề xuất các biện pháp để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh môi trường trong quá trình chế biến và đóng gói cà phê ở địa phương em sống?  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ.  - Cá nhân học sinh suy ngẫm tìm câu trả lời.  - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS thực hiện các nhiệm vụ  **Bước 3:** Báo cáo, thảo luận  - Cá nhân báo cáo kết quả làm việc.  - Các học sinh khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** Kết luận, nhận định  - Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá  - Chuẩn kiến thức: một số sản phẩm từ cà phê  Cà phê bột, cà phê hoà tan, Cà phê đóng chai, Ngoài ra, tinh chất cà phê có thể dùng để chế biến các loại bánh, kẹo và các thức uống khác.  Mật ong cà phê: Nuôi ong ở vườn cà phê, thu hoạch mật ong sau vụ ra hoa. | III. MỘT SỐ SẢN PHẨM TỪ CÀ PHÊ Ở LÂM ĐỒNG  – Cà phê bột  - Cà phê hòa tan  - Dùng tinh chất cà phê có thể dùng để chế biến các loại bánh, kẹo và các thức uống khác.  - Mật ong hoa cà phê  - Trà từ vỏ cà phê  - Đề xuất các biện pháp để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh môi trường trong quá trình chế biến và đóng gói cà phê:  + Cần loại bỏ hạt sâu, mốc, thối trước khi rang xay. Không trộn các chất độc hại ( pin thải…) vào cà phê bột. Vệ sinh dụng cụ chế biến sạch sẽ, đóng gói đúng quy định để đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm.  + Khi xay nhân cà phê cần che chắn tránh để bụi bặm và gây tiếng ồn làm ảnh đến dân cư. Xử lí nước thải chế biến, tận dụng vỏ cà phê làm phân bón nhằm giảm ô nhiễm môi trường. |
| **Họat động 6: Tìm hiểu vai trò của cây cà Phê ở Lâm Đồng**  **a. Mục tiêu:**  - Trình bày được vai trò của cây cà phê đối với sự phát triển kinh tế- xã hội của Tỉnh  **b. Nội dung:**  Yêu cầu HS trao đổi cặp đôi:  *- Dựa vào nội dung và hiểu biết thực tế, cho biết vai trò của cây cà phê đối với sự phát triển kinh tế- xã hội của Tỉnh Lâm Đồng?*  **c. Sản phẩm:**  IV. Vai trò của cà phê đối với kinh tế – xã hội của tỉnh lâm đồng  - Cà phê chiếm 60% giá trị toàn ngành nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng -> Có vai trò rất quan trọng đối với nền kinh tế – xã hội ở Lâm Đồng.  - Mang lại nguồn lợi kinh tế quan trọng cho người trồng, các cơ sở thu mua, chế biến và tiêu thụ. Góp phần phát triển kinh tế của tỉnh.  - Góp phần giải quyết việc làm cho hàng trăm nghìn lao động của tỉnh.  -Góp phần tạo môi trường, cảnh quan đẹp, thu hút khách du  lịch đến từ trong nước và quốc tế.  **d. Tổ chức hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh  **Trao đổi cặp đôi:**  *- Dựa vào nội dung và hiểu biết thực tế, cho biết vai trò của cây cà phê đối với sự phát triển kinh tế- xã hội của Tỉnh Lâm Đồng?*  **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ.  - HS tìm hiểu thông tin, suy ngẫm và hoàn thành nội dung phiếu học tập  - HS trao đổi cặp đôi, cả lời nội dung nhiệm vụ 2  - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS thực hiện các nhiệm vụ.  **Bước 3:** Báo cáo, thảo luận  - Cá nhân báo cáo kết quả làm việc.  - Các học sinh khác có ý kiến nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** Kết luận, nhận định  - Giáo viên nhận xét đánh giá quá trình thực hiện, trình bày và đánh giá kết quả của học sinh  - Chuẩn kiến thức | IV. VAI TRÒ CỦA CÀ PHÊ ĐỐI VỚI KINH TẾ – XÃ HỘI CỦA TỈNH LÂM ĐỒNG  - Cà phê chiếm 60% giá trị toàn ngành nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng -> Có vai trò rất quan trọng đối với nền kinh tế – xã hội ở Lâm Đồng.  - Mang lại nguồn lợi kinh tế quan trọng cho người trồng, các cơ sở thu mua, chế biến và tiêu thụ. Góp phần phát triển kinh tế của tỉnh.  - Góp phần giải quyết việc làm cho hàng trăm nghìn lao động của tỉnh.  -Góp phần tạo môi trường, cảnh quan đẹp, thu hút khách du  lịch đến từ trong nước và quốc tế. |

|  |  |
| --- | --- |
| **C. Luyện tập**  **a. Mục tiêu:** Củng cố, khắc sâu nội dung kiến thức bài học.  **b. Nội dung:** *Trình bày cách chế biến và pha chế cà phê theo sơ đồ tư duy trên giấy.*  Các nhóm báo cáo dự án đã chuẩn bị  *- Sắm vai hướng dẫn viên du lịch giới thiệu về cây cà phê Lâm Đồng và vai trò của chúng đối với quá trình phát triển kinh tế – xã hội.*  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS  **d. Cách thực hiện.** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  **Nhiệm vụ 1.** *Trình bày cách chế biến và pha chế cà phê theo sơ đồ tư duy trên giấy.*  **Nhiệm vụ 2.** Các nhóm báo cáo dự án đã chuẩn bị  *- Sắm vai hướng dẫn viên du lịch giới thiệu về cây cà phê Lâm Đồng và vai trò của chúng đối với quá trình phát triển kinh tế – xã hội.*  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  GV: thực hiện kĩ thuật đặt câu hỏi, gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Thực hiện nhiệm vụ cá nhân trong thời gian 3-5p ra giấy nháp.  Các nhóm hội ý thống nhất lại nội dung theo dự án đã được hướng dẫn chuẩn bị cuối từ tiết trước.  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  GV gọi HS bất kì trình bày kết quả; các HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn hóa kiến thức. | câu trả lời của HS |
| **D. Vận dụng**  **a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học để giải quyết tình huống thực tế.  **b. Nội dung:**  1. Sưu tầm một số sản phẩm chế biến từ cà phê ở Lâm Đồng. Chia sẻ bộ sưu tập đó với các bạn trong lớp.    2. Thiết kế một số sản phẩm để giới thiệu, quảng bá đến bạn bè, người thân, khách du lịch,… về đặc sản cà phê Lâm Đồng (poster, tờ rơi, infographic,…).  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS  **d. Cách thực hiện.** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  1. Sưu tầm một số sản phẩm chế biến từ cà phê ở Lâm Đồng. Chia sẻ bộ sưu tập đó với các bạn trong lớp.    2. Thiết kế một số sản phẩm để giới thiệu, quảng bá đến bạn bè, người thân, khách du lịch,… về đặc sản cà phê Lâm Đồng (poster, tờ rơi, infographic,…).  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện hoạt động cá nhân để hoàn thành sản phẩm  - GV hướng dẫn HS thực hiện từng nội dung, nội dung 2 không xong thì yêu cầu về nhà hoàn thiện tiết sau nộp.  **Bước 3. Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS bất kì trình bày kết quả; các HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4. Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá và chuẩn hóa kiến thức. | câu trả lời của HS |